



LINH KIẾN ĐIỆN TỬ - EU THỐNG KÊ THƯƠNG MẠI VÀ CẠNH TRANH

[A. TỔNG NHẬP KHẨU CHÂU ÂU](#)

[B. TỔNG NHẬP KHẨU CHÂU ÂU CHO MỖI NHÓM SẢN PHẨM](#)

[C. VAI TRÒ CỦA CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN](#)

[D. XUẤT KHẨU](#)

[E. NHỮNG CƠ HỘI VÀ MỐI ĐE DỌA TRONG XUẤT KHẨU](#)

[F. CÁC NGUỒN HỮU ÍCH](#)

A. TỔNG NHẬP KHẨU CHÂU ÂU

Đầu tiên, phải hết sức chú ý đến các thông tin sau đây về nhập khẩu: linh kiện điện tử là một ngành thương mại toàn cầu có vai trò rất lớn. Các sản phẩm được đặt hàng bởi các nhà sản xuất Châu Âu có thể không bao giờ có mặt tại các nước Châu Âu, vì hợp đồng đã ký kết với các nhà cung cấp EMS nằm ngoài Châu Âu. Điều này cũng có nghĩa rằng một khách hàng ở Châu Âu cũng có thể đặt hàng, nhưng sẽ không bao giờ được đăng ký như một nhà nhập khẩu Châu Âu, bởi vì các mặt hàng này chỉ được cung cấp cho các nhà cung cấp EMS ở các lục địa khác để lắp đặt. Do vậy, những dữ liệu về nhập khẩu này chỉ mang tính chất tương đối chứ không thể vẽ nên toàn cảnh được.

Linh kiện điện tử

Như có thể thấy ở bảng 4.1, tổng nhập khẩu Châu Âu đã tăng lên 6.5% mỗi năm trong giai đoạn 2003 – 2007, đạt 48,3 tỷ euro trong năm 2007. Sau một giai đoạn tăng trưởng vào năm 2004 (+11%), đây chính là kết quả của việc 10 thành viên mới gia nhập EU, 2005 là một năm bình ổn với mức tăng nhập khẩu nhẹ. Năm 2006 tăng trưởng nhanh (+12,8%), rồi sau đó giảm 2,2% vào năm 2007. Mức tăng trưởng trung bình 6,5% là nhờ vào mức tăng trưởng mạnh trong nhập khẩu giữa các nước Châu Âu (+9,8% mỗi năm). Đây cũng chính là kết quả của việc 10 thành viên mới gia nhập EU vào năm 2004 và sự gia tăng vai trò của Đức, Phần Lan, Thụy Điển và Đan Mạch, và tới khu vực nhỏ hơn, Hy Lạp và Estonia là các nhà cung cấp cho các nước Châu Âu khác. Sự tăng trưởng lớn nhất được các nguồn cung cấp từ các nước đang phát triển ghi nhận đã tăng lên mức tăng trưởng trung bình hàng năm hơn 16%. Đây là một xác nhận việc gia tăng sự dịch chuyển sản xuất và nguồn cung ứng đến các nước giá rẻ (LCCs) như là một kết quả của việc cạnh tranh đang diễn ra trong thị trường điện tử Châu Âu.

Đức vẫn là thị trường nhập khẩu lớn nhất Châu Âu (chiếm 28% trong tổng số nhập khẩu Châu Âu), theo sau là Anh, Pháp và Tây Ban Nha (chiếm 8% tổng số nhập khẩu Châu Âu). Các nước Tây Âu đã cho thấy các kết quả rất lẫn lộn; ví dụ như, Đức đã cho thấy một sự gia tăng ở mức trung bình 9.5% mỗi năm, trong khi nhập khẩu của Anh, Áo và Ai Len giảm xuống (-2,1%, -1% và -8,4%), nhập khẩu của Pháp vẫn giữ nguyên. Nhập khẩu của hầu hết các nước CEE cho thấy tăng lên, với Slovakia, Bungary và Rumani dẫn đầu với một sự tăng trưởng trung bình hàng năm theo thứ tự là 26%, 20% và 19%. Nhập khẩu từ bên ngoài EU đạt tổng số 21,5 tỷ euro, tương đương với 45% tổng số giá trị nhập khẩu.

Bảng 4.1 Nhập khẩu linh kiện điện tử Châu Âu, 2003 – 2007 (Đơn vị tính: triệu Euro)

| | 2003 | 2004 | 2005 | 2006 | 2007 | Thay đổi (tỉ lệ tăng trưởng hàng năm kết hợp) |
|--------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|---|
| Tổng số | 37.599 | 41.860 | 41.901 | 42.276 | 48.343 | 6,5% |
| Trong khối Châu Âu | 18.432 | 22.970 | 23.622 | 25.562 | 26.801 | 9,8% |
| Ngoài Châu Âu | 13.859 | 12.512 | 11.614 | 12.980 | 11.820 | -3,9% |
| Các nước đang phát triển | 5.308 | 6.378 | 6.665 | 8.733 | 9.722 | 16,3% |

Nguồn: Eurostat (2008)

Điện tử lắp ráp

Bảng 4.2 cho thấy nhập khẩu điện tử lắp ráp đã tăng gần 7% mỗi năm trong giai đoạn 2002 – 2006. Sau giai đoạn yếu kém 2002 – 2003, sự tăng trưởng đã tăng nhanh chóng trong giai đoạn 2004 – 2006. Một lần nữa, sự tăng trưởng lớn nhất được đóng góp bởi các nguồn cung cấp từ các nước đang phát triển với mức tăng trưởng trung bình hàng năm gần 33%. Đây là một sự khẳng định việc gia tăng dịch chuyển sản xuất và nguồn cung ứng đến các nước giá rẻ là kết quả của sự cạnh tranh đang diễn ra tại thị trường điện tử Châu Âu. Hà Lan – ghi nhận một sự tăng trưởng gần 19% mỗi năm – giành lấy vị trí dẫn đầu từ Đức, nhưng lưu ý đây là do chức năng quá cảnh của quốc gia có nền thương mại tốt về mặt lịch sử. Nhập khẩu Anh và Ai Len lần lượt giữ vị trí thứ 3 và thứ 4. Có thể thấy nhập khẩu của hầu hết các nước CEE tăng mạnh với sự tăng trưởng cao nhất được ghi nhận bởi CH Séc (tăng 46% mỗi năm).

Bảng 4.2 Nhập khẩu linh kiện điện tử Châu Âu, 2002 – 2006, triệu Euro

| | 2002 | 2003 | 2004 | 2005 | 2006 | Thay đổi (tỉ lệ tăng trưởng hàng năm kết hợp) |
|--------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|---|
| Tổng số | 32.191 | 27.943 | 30.479 | 35.113 | 42.049 | 6.9% |
| Trong khối Châu Âu | 15.523 | 13.794 | 14.934 | 16.245 | 18.784 | 4,9% |
| Ngoài Châu Âu | 12.859 | 10.291 | 10.396 | 10.178 | 11.466 | -2,8% |
| Các nước đang phát triển | 3.809 | 3.858 | 5.149 | 8.691 | 11.800 | 32,7% |

Nguồn: Eurostat (2008)

B. TỔNG NHẬP KHẨU CHÂU ÂU CHO MỖI NHÓM SẢN PHẨM

Trong phần này, nhập khẩu Châu Âu được thảo luận theo nhóm sản phẩm, bắt đầu với nhóm sản phẩm lớn nhất về mặt giá trị nhập khẩu. Đối với thông tin về nhập khẩu theo mỗi nhóm sản phẩm trong các nước thành viên riêng biệt, vui lòng tham khảo các khảo sát thị trường của CBI về thị trường linh kiện điện tử của các nước Châu Âu riêng biệt.

Linh kiện chủ động

Giữa 2003 và 2007, nhập khẩu Châu Âu về linh kiện chủ động hàng năm tăng lên 7,7% mỗi năm. Trong năm 2007, nhóm sản phẩm này chiếm tới gần 41% tổng nhập khẩu linh kiện điện tử. Trong khi trong năm 2003, các nước nhập khẩu lớn nhất là Đức, Anh và Pháp, nhóm 3 nước đứng đầu các nước nhập khẩu lớn nhất năm 2007 gồm có Đức, kế tiếp là Tây Ban Nha và Pháp. Các nước nhập khẩu linh kiện chủ động tăng lên mau lẹ trong giai đoạn 2003 – 2007: đảo Síp (tăng 83% mỗi năm), Slovakia (tăng 39% mỗi năm), Tây Ban Nha (tăng 30%), Bồ Đào Nha (tăng 16%), Bungary (tăng 16%), Hà Lan (tăng 14%), Đức (tăng 13%) chiếm con số tăng trưởng hàng năm lớn nhất. Trong năm 2007, nhóm 3 nhà cung cấp hàng đầu cũng đã thay đổi so với năm 2003: Đức kế tiếp là Trung Quốc và Nhật, thay vì Nhật và Hà Lan. Các nhà cung cấp có sự tăng trưởng xuất khẩu vào Châu Âu là Trung Quốc, đảo Síp, Ucraina, Bungary, các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất, Latvia, Na Uy, Nam Phi, Đan Mạch, Mêxicô, Bồ Đào Nha, Việt Nam, Rumani, Slovenia và Ấn Độ.

Liên quan đến nhập khẩu của các nước trong khối Châu Âu, các nhà cung cấp lớn nhất là Đức, Hà Lan và Anh. Tổng số cung cấp của các nước trong khối Châu Âu đã tăng trưởng hơn 8.6% mỗi năm giữa 2003 –

2007, đây là kết quả của việc 12 nước gia nhập EU trong giai đoạn này. Các chuyên gia ngành xác nhận rằng việc tái xuất khẩu của linh kiện chủ động đóng một vai trò ở Châu Âu. Đặc biệt là Bỉ, Hà Lan, Đức và Anh là các nước trung chuyển, nhưng cũng trong một số vùng như vùng Bắc Âu, tái xuất khẩu đóng một vai trò. Mặc dù Eurostat không thể đưa ra được giá trị chính xác của tái xuất khẩu, nó cũng được ước lượng là thị phần của tái xuất khẩu ít hơn 25% tổng nhập khẩu của các nước trong khối Châu Âu.

Bảng 4.4 Nhập khẩu Châu Âu và các nhà cung cấp linh kiện chủ động hàng đầu, 2003 – 2007

| | 2003 (triệu Euro) | 2005 (triệu Euro) | 2007 (triệu Euro) | Các nhà cung cấp vào Châu Âu hàng đầu trong năm 2007 Thị phần % | Thị phần (%) |
|------------------|----------------------|----------------------|----------------------|---|--------------|
| Toàn Châu Âu | 14.762 | 17.358 | 19.883 | | |
| Trong khối EU | 6.459 | 8.309 | 8.988 | Đức (22), Anh (5), Hà Lan (5), Ý (2), Pháp (2) | 45 |
| Ngoài EU trừ DC* | 6.087 | 6.284 | 6.223 | Nhật (11), Hàn Quốc (6), Mỹ (6), Đài Loan (4), Singapore (2) | 31 |
| Các nước DC | 2.217 | 2.765 | 4.672 | Trung Quốc (16), Phillipines (3), Malaysia (2), Thái Lan (1), Ấn Độ (1), <0.5: Nam Phi, Ma Rốc, Mexico, Indonesia, Brazil | 23 |

Nguồn: Eurostat (2008)

**DC: các nước đang phát triển*

Phải lưu ý rằng dữ liệu nhập khẩu các linh kiện chủ động từ các nước đang phát triển cũng không được chính xác lắm. Đặc biệt, thiết bị bán dẫn nhập khẩu từ các nước đang phát triển không phải là các sản phẩm của chính các nước đó, vì hầu hết các công ty lớn toàn cầu trong lĩnh vực bán dẫn đều có các cơ sở sản xuất tại đó, hoặc có các nhà cung cấp EMS sản xuất cho họ. Do vậy dữ liệu xuất khẩu từ các nước này đã tăng lên trong khi số nhân công địa phương có thêm việc làm lại không tăng lên là mấy. Giá trị của cái gọi là “chi phí lao động” là khoảng 10-15% giá trị thiết bị bán dẫn.

Trong năm 2007, hầu hết các sản phẩm nhập khẩu là, xếp theo mức độ quan trọng:

1. Thiết bị bán dẫn cảm quang, bao gồm pin quangovoltaic (chiếm 40% tổng số nhập khẩu)
2. Bóng bán dẫn, với tỉ lệ tiêu tán năng lượng hơn 1W (chiếm 8,4%)
3. Các thiết bị tinh thể lỏng, chủ động (chiếm 8%)
4. Điốt hoặc điốt phát quang (chiếm 6,9%)
5. Điốt phát quang (5,4%)

Các sản phẩm tăng trưởng mạnh nhất trong 2003 – 2007 là:

1. Thiết bị và linh kiện LCD (+79% mỗi năm)
2. Thiết bị bán dẫn cảm quang, bao gồm pin quangovoltaic (+52%)
3. Matrix LCD, chủ động (+35%)

4. Các bộ phận của bo mạch tích hợp điện tử và lắp ráp siêu nhỏ (+27%)
5. Bộ chuyển hình ảnh và các bộ phận khuếch đại, và các đèn chân không quang điện tử khác (+8,5%)
6. Các bộ phận bán dẫn (ngoài các thiết bị cảm quang) với mức tiêu hao năng lượng nhiều hơn 1W (+8,4%)

Linh kiện điện cơ

Giữa 2003 – 2007, nhập khẩu Châu Âu của linh kiện điện cơ hàng năm đã tăng lên 7,6% mỗi năm. Trong năm 2007, nhóm sản phẩm này chiếm tới 35% tổng nhập khẩu linh kiện điện cơ. Như năm 2003, các nhà nhập khẩu lớn nhất trong năm 2007 là Đức, Anh và Pháp, mặc dù Anh và Pháp đã thay đổi địa điểm. Nhập khẩu tới Malta và Rumani (đều tăng 24% mỗi năm), Bungary (tăng 22%), Latvia và Estonia (tăng 15%), Cyprus (+14%), Hy Lạp, CH Séc và Slovakia (đều tăng 11%), và Hungary (+10%) chiếm các con số tăng trưởng hàng năm lớn nhất. Trong năm 2007, nhóm 3 nhà cung cấp hàng đầu đã thay đổi so với năm 2003: Đức theo sau là Pháp và Trung Quốc, chiếm vị trí thứ 2 và thứ 3, thay cho Mỹ và Pháp. Trong số các nhà cung cấp có một sự tăng trưởng xuất khẩu lớn vào Châu Âu là các nước giá rẻ như Rumani, Ucraina, Lithuania, Bosnia và Herzegovina, Ấn Độ, Brazil, Hy Lạp, Ác-hen-ti-na và Estonia.

Liên quan đến nhập khẩu của các nước trong khối Châu Âu, các nhà cung cấp lớn nhất là Đức, Pháp và Hà Lan. Toàn bộ cung cấp của các nước trong khối Châu Âu đã tăng trưởng gần 12% mỗi năm giữa 2003 và 2007, đây cũng là kết quả của việc 12 nước gia nhập EU trong giai đoạn này. Các chuyên gia ngành xác nhận rằng việc tái xuất khẩu linh kiện điện cơ đóng một vai trò ở Châu Âu. Đặc biệt, Bỉ, Hà Lan, Đức và Anh là các nước trung chuyển, nhưng ở một số vùng như vùng Bắc Âu, tái xuất khẩu cũng đóng một vai trò. Mặc dù Eurostat không thể đưa ra giá trị chính xác của tái xuất khẩu, nhưng nó được ước lượng rằng thị phần của tái xuất khẩu ít hơn 25% tổng nhập khẩu của các nước trong khối Châu Âu.

Bảng 4.5 Nhập khẩu Châu Âu và các nhà cung cấp linh kiện điện cơ hàng đầu, 2003-2007, thị phần %

| | 2003 (triệu Euro) | 2005 (triệu Euro) | 2007 (triệu Euro) | Các nhà cung cấp vào Châu Âu hàng đầu trong năm 2007 Thị phần % | Thị phần (%) |
|------------------|----------------------|----------------------|----------------------|---|--------------|
| Toàn Châu Âu | 12.672 | 14.408 | 16.988 | | |
| Trong khối EU | 7.641 | 10.134 | 11.944 | Đức (26), Pháp (7), Hà Lan (5), Ý (5), CH Séc (4) | 70 |
| Ngoài EU trừ DC* | 3.804 | 2.635 | 2.867 | Mỹ (5), Nhật (5), Thụy Sĩ (4), Đài Loan (1), Hong Kong (1) | 17 |
| Các nước DC | 1.227 | 1.639 | 2.177 | Trung Quốc (7), Tunisia (1), Malaysia (1), Thổ Nhĩ Kỳ (1), Ấn Độ (1), <0.5: Maroc, Mexico, Indonesia, Phillipines, Thái Lan | 13 |

Nguồn: Eurostat (2008)

*DC: các nước đang phát triển

Trong năm 2007, các sản phẩm được nhập khẩu nhiều nhất là, theo mức độ quan trọng:

- Các thành phần bộ nối và công tắc cho một điện áp ít hơn 1000V, cho mạch điện (chiếm 30%)
- Các công tắc điện áp lớn hơn 60V và nhỏ hơn 1000V (chiếm 14%)
- Các phích cắm, ổ cắm điện cho 1 điện áp nhỏ hơn 1000V (chiếm 11%)
- Thiết bị điện cho các mạch đóng, ngắt hoặc nối, dành cho một điện áp dưới 1000V (chiếm 11%)
- Rơle cho một điện áp nhiều hơn 60V và ít hơn 1000V (chiếm 8,2%)
- Các công tắc cho một điện áp ít hơn 60V (chiếm 8,2%)

Các sản phẩm tăng trưởng mạnh nhất giữa 2003 và 2007 là:

- Cầu dao điện cơ tác dụng nhanh cho một dòng điện ít hơn 11A (+20% mỗi năm)
- Các công tắc điện, các máy bán dẫn có gắn chip thông minh (công nghệ chip-on-chip) (+14,4%)
- Phích cắm và ổ cắm cho một điện áp ít hơn 1000V (+12,6%)
- Cầu chì cho một dòng điện hơn 10A nhưng ít hơn 63A, cho một điện áp ít hơn 1kV (+11,6%)
- Các thành phần bộ nối và công tắc cho một điện áp ít hơn 1kV, cho các mạch điện (+9,5%)

Linh kiện thụ động

Giữa năm 2003 và 2007, nhập khẩu Châu Âu về linh kiện thụ động tăng trưởng khoảng 3,1% mỗi năm. Trong năm 2007, nhóm sản phẩm này chiếm 24% các linh kiện điện tử, giảm so với mức 27% trong năm 2003. Như năm 2003, các nhà nhập khẩu lớn nhất trong năm 2007 là Đức và Hungary. Trong năm 2003, những nước theo sau là Anh, Pháp và Áo, trong khi năm 2007 Pháp chiếm vị trí thứ 3, theo sau là CH Séc và Anh. Nhập khẩu tới Hungary (+20%), Slovakia (tăng 19%), Rumain (tăng 18%), Latvia (tăng 16%) và CH Séc (+13%) chiếm các con số tăng trưởng hàng năm lớn nhất. Nhóm 3 nhà cung cấp hàng đầu đã thay đổi ít nhiều so với năm 2003: Đức vẫn giữ vị trí đứng đầu, trong khi đó Trung Quốc và Nhật đã thay đổi vị trí cho nhau so với năm 2003. Trong số các nhà cung cấp có một sự tăng trưởng lớn về xuất khẩu vào Châu Âu là Bosnia và Herzegovina, CH Dominic, Macao, Latvia, Nga, Bờ Biển Ngà, Lithuania, Phần Lan, Slovakia, Estonia và Trung Quốc.

Liên quan đến nhập khẩu của các nước trong khối Châu Âu, các nhà cung cấp lớn nhất là Đức, Anh và Áo. Tổng cung cấp của các nước trong khối Châu Âu đã tăng trưởng hơn 8% mỗi năm giữa 2003 và 2007, đây cũng là kết quả của việc 12 nước mới gia nhập EU trong giai đoạn này. Các chuyên gia trong ngành xác nhận rằng tái xuất khẩu linh kiện thụ động đóng một vai trò tại Châu Âu. Đặc biệt, Bỉ, Hà Lan, Đức và Anh là các nước trung chuyển, nhưng tại một số vùng như vùng Bắc Âu, tái xuất khẩu cũng đóng một vai trò. Mặc dù Eurostat không thể đưa ra giá trị chính xác của tái xuất khẩu, nhưng nó được ước lượng rằng thị phần của tái xuất khẩu ít hơn 20% tổng nhập khẩu của các nước trong khối Châu Âu.

Bảng 4.6 Nhập khẩu Châu Âu và các nhà cung cấp linh kiện thụ động hàng đầu, 2003 – 2007, thị phần %

| | 2003 triệu Euro | 2005 triệu Euro | 2007 triệu Euro | Các nhà cung cấp vào Châu Âu hàng đầu trong năm 2007 Thị phần % | Thị phần (%) |
|--------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|---|-----------------|
| Toàn Châu Âu | 10.165 | 10.134 | 11.472 | | |

| | | | | | |
|------------------|-------|-------|-------|--|----|
| của các nước | | | | | |
| Trong khối EU | 4.332 | 5.179 | 5.869 | Đức (17), Anh (5), Áo (4), Ý (3), Hà Lan (3) | 51 |
| Ngoài EU trừ DC* | 3.969 | 2.694 | 2.730 | Nhật (7), Mỹ (4), Đài Loan (4), Thụy Sĩ (2), Hàn Quốc (2) | 24 |
| Các nước DC | 1.865 | 2.260 | 2.873 | Trung Quốc (15), Thái Lan (2), Croatia (1), Malaysia (1), Tunisia (1), Ấn Độ (1), Indonesia (1), Phillipines (1), <0.5: Mexico, Braxin | 25 |

Nguồn: Eurostat (2008)

*DC: các nước đang phát triển

Trong năm 2007, hầu hết các sản phẩm được nhập khẩu là, theo mức độ quan trọng:

1. Mạch in gồm có các thành phần dây dẫn và công tắc (chiếm 16%).
2. Mạch in nhiều mối gồm có các thành phần dây dẫn và công tắc (chiếm 16%).
3. Mạch in gồm có các thành phần dây dẫn, công tắc và các thành phần linh kiện thụ động khác (chiếm 11%).
4. Phần cảm điện (8%).
5. Tụ điện cố định, chất điện môi bằng gốm, ngát điện đa chiều, tụ điện công suất cao (8%).

Các sản phẩm tăng trưởng mạnh nhất giữa 2003 và 2007 là:

1. Các bộ phận của máy biến thế và cảm điện (+16% mỗi năm).
2. Các tụ điện cố định được thiết kế cho các mạch có công suất 50/60 hz và có các thiết bị điều khiển bằng tay có công suất hơn 0,5 kvar (+7%).
3. Các bo mạch bao gồm các thành phần dẫn điện, công tắc và các thiết bị thụ động khác (+7%)
4. các bo mạch chỉ bao gồm các thành phần dẫn điện và công tắc hơn là các bo mạch đa chiều khác (+7%).
5. Nam châm vĩnh cửu, của các vật liệu khác hơn là kim loại hoặc ferit được kết tụ (+6%).

Điện tử lắp ráp

Theo bảng 4.3, những nhà cung cấp trong EU lớn nhất là Hà Lan, Đức và Anh. Các chuyên gia trong ngành xác nhận rằng việc tái xuất khẩu điện tử lắp ráp có vai trò tại Châu Âu, điều này chắc chắn là đúng tại Hà Lan và Bỉ. Mặc dù Eurostat không thể đưa ra giá trị chính xác của việc tái xuất khẩu, nhưng thị phần của tái xuất khẩu được dự đoán là khoảng từ 20% đến 40% tổng nhập khẩu của các nước trong EU. Rất nhiều nước giá rẻ (LCCs) có sự tăng trưởng lớn trong việc xuất khẩu vào Châu Âu. Xuất khẩu của CH Đôminic tới Châu Âu tăng trưởng nhanh nhất, tiếp đó là Bồ Biển Ngà, Cyprus, Rumani, Bulgari, Malaysia, CH Séc, Ba Lan, Lithuania, Estonia, Trung Quốc, Colombia và Maroc. Cũng nên lưu ý rằng xuất khẩu điện tử lắp ráp của Trung Quốc tới Châu Âu không tăng nhanh như các nước đang phát triển.

Bảng 4.3 Nhập khẩu của Châu Âu và các nhà cung cấp linh kiện điện tử lắp ráp hàng đầu, 2002-2006, thị phần %.

| | 2002 triệu Euro | 2004 triệu Euro | 2006 triệu Euro | Các nhà cung cấp vào Châu Âu trong năm 2006 Thị phần % | Thị phần (%) |
|------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|--|-----------------|
| Toàn Châu Âu | 32.191 | 30.479 | 42.049 | | |
| Trong khối EU | 15.523 | 14.934 | 18.784 | Hà Lan (11), Đức (11), Anh (7), Pháp (2), Ai Len (2) | 45 |
| Ngoài EU trừ DC* | 12.862 | 10.402 | 11.480 | Mỹ (10), Đài Loan (5), Hàn Quốc (3), Singapore (2), Nhật Bản (2) | 27 |
| Các nước DC | 3.806 | 5.143 | 11.785 | Trung Quốc (13), Malaysia (6), Costa Rica (4), Phillipines (2), Thái Lan (1), Mexico (1), <0.5: Ấn Độ, Indonesia, Braxin, Tunisi | 28 |

Nguồn: Eurostat (2007)

*DC: các nước đang phát triển

Trong năm 2006, hầu hết điện tử lắp ráp được nhập khẩu là, xếp theo độ quan trọng:

- 1) Điện tử lắp ráp cho các máy xử lý dữ liệu tự động.
- 2) Điện tử lắp ráp dành cho các thiết bị điện tử dùng trong hệ thống điện thoại và điện thư.
- 3) Điện tử lắp ráp thích hợp cho các thiết bị truyền, nhận dung trong đài, tivi và video.
- 4) Các bo mạch đa chiều bao gồm các thiết bị dẫn điện và ngắt điện.
- 5) Các bo mạch bao gồm các thiết bị dẫn điện và ngắt điện.
- 6) Điện tử lắp ráp dung cho các thiết bị điện tử để đóng mở, bảo vệ hoặc các mạch điện tử, các bộ phận của các máy điện tử và các thiết bị có chức năng riêng biệt.
- 7) Điện tử lắp ráp cho các hệ thống điện thoại, điện tín.

Điện tử lắp ráp có mức tăng trưởng lớn nhất trong giai đoạn 2002-2006 là:

- 1) Điện tử lắp ráp cho các máy gia công trên toàn thế giới.
- 2) Điện tử lắp ráp cho các máy rút tiền tự động.
- 3) Các thiết bị chuyển hướng dung cho các máy xử lý dữ liệu.
- 4) Điện tử lắp ráp cho các máy phục vụ ngành kế toán, máy thu ngân hay các máy có tính năng tính toán khác.
- 5) Điện tử lắp ráp cho các máy tính điện tử.
- 6) Điện tử lắp ráp cho các thiết bị điện tử để đóng mở hoặc bảo vệ các mạch điện tử, hay kết nối đến các mạch điện tử và các bàn điều khiển và các thiết bị tương tự khác.
- 7) Điện tử lắp ráp cho các hệ thống điện thoại, điện tín.

C. VAI TRÒ CỦA CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN

Linh kiện điện tử

Bảng 4.7 cho thấy nhập khẩu Châu Âu về linh kiện điện tử từ các nước đang phát triển đã tăng trưởng một tỷ lệ hàng năm hơn 16% trong giai đoạn 2003 – 2007, là mức tăng trưởng nhanh hơn mức tăng trưởng trung bình hàng năm 6,5% của tổng nhập khẩu Châu Âu. Các nước đang phát triển đã thấy rõ một thị phần tăng trong nhập khẩu Châu Âu, từ 14% trong năm 2003 lên đến 20% trong năm 2007. Đức một mình chiếm tới hơn 35% tổng nhập khẩu từ các nước đang phát triển, và với Tây Ban Nha, Anh, Pháp và Hà Lan, 4 nước này cùng với nhau chiếm tới 75% tổng nhập khẩu từ các nước đang phát triển. Hầu hết các nước mà có thể thấy một sự tăng lên mau lẹ trong nhập khẩu đều bắt nguồn từ các nước đang phát triển. Bên cạnh một vài nhà nhập khẩu nhỏ có một sự tăng trưởng nhập khẩu nhanh từ các nước đang phát triển như Latvia, Đan Mạch và đảo Síp, cũng có một vài nhà nhập khẩu cỡ vừa – Bỉ, Ý và Thụy Điển – có thể thấy một sự tăng lên mau lẹ trong nhập khẩu từ các nước đang phát triển. Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, các nước lớn cũng đã tăng nhập khẩu của họ từ các nước đang phát triển, với sự tăng trưởng lớn nhất được ghi nhận bởi Tây Ban Nha và Đức. toàn bộ thị phần của các nước đang phát triển lớn nhất trong linh kiện thụ động (25%) và trong linh kiện chủ động (23%). Mức tăng trưởng cao nhất trong thị phần của các nước đang phát triển là linh kiện chủ động, tiếp đó là linh kiện thụ động.

Bảng 4.7 Nhập khẩu Châu Âu về linh kiện điện tử từ các nước đang phát triển, 2003 – 2007, triệu Euro

| | 2003 | 2004 | 2005 | 2006 | 2007 | Thay đổi (tỉ lệ tăng trưởng hàng năm kết hợp) |
|-------------|-------|-------|-------|-------|-------|---|
| Châu Âu 27 | 5,308 | 6,378 | 6,665 | 8,733 | 9,722 | 16.3% |
| Đức | 1,521 | 1,883 | 2,201 | 2,813 | 3,463 | 22.8% |
| Tây Ban Nha | 148 | 158 | 202 | 412 | 1,063 | 63.8% |
| Anh | 520 | 587 | 618 | 978 | 942 | 16% |
| Pháp | 727 | 813 | 826 | 936 | 879 | 4.9% |
| Hà Lan | 526 | 633 | 707 | 945 | 813 | 11.5% |
| Ý | 233 | 289 | 349 | 477 | 614 | 27.4% |
| Hungary | 676 | 829 | 604 | 478 | 500 | -7.2% |
| Áo | 217 | 307 | 233 | 301 | 259 | 4.5% |
| CH Séc | 120 | 130 | 119 | 187 | 220 | 16.4% |
| Bỉ | 67 | 92 | 116 | 256 | 210 | 33.0% |
| Ba Lan | 0 | 101 | 98 | 146 | 129 | 0.0% |
| Thụy Điển | 51 | 66 | 89 | 105 | 114 | 22.5% |
| Phần Lan | 67 | 115 | 98 | 109 | 114 | 14.1% |
| Đan Mạch | 31 | 40 | 46 | 57 | 78 | 26.2% |
| Ai Len | 120 | 41 | 53 | 59 | 54 | -18.2% |
| Slovakia | 60 | 59 | 94 | 167 | 52 | -3.6% |
| Rumani | 57 | 74 | 67 | 112 | 50 | -3.4% |
| Bồ Đào Nha | 25 | 26 | 17 | 49 | 35 | 8.7% |

| | | | | | | |
|-----------|----|----|----|----|----|--------|
| Estonia | 36 | 46 | 41 | 39 | 32 | -2.8% |
| Hy Lạp | 11 | 13 | 14 | 18 | 22 | 20.5% |
| Malta | 23 | 18 | 16 | 20 | 20 | -3.6% |
| Slovenia | 23 | 11 | 11 | 17 | 19 | -4.6% |
| Bungary | 13 | 24 | 24 | 28 | 17 | 6.9% |
| Lithuania | 14 | 12 | 10 | 10 | 9 | -10.2% |
| Luxemburg | 20 | 8 | 5 | 7 | 7 | -23.7% |
| Cyprus | 1 | 2 | 3 | 3 | 3 | 24.2% |
| Latvia | 1 | 1 | 2 | 3 | 3 | 32.9% |

Nguồn: Eurostat (2008)

Trung Quốc đại diện 12% tổng nhập khẩu trong năm 2007, theo sau là Malaysia (2%), Philippines, Thái Lan, Ấn Độ, Tunisia (tất cả đều 1%), Croatia, Mexico, Ma Rốc và Thổ Nhĩ Kỳ (tất cả đều ít hơn 0.5%). Trong số các nước đang phát triển có thị phần xuất khẩu tăng trưởng trung bình vào Châu Âu là Nam Phi, Trung Quốc, Ấn Độ, Ucraina, Thổ Nhĩ Kỳ và Tunisia.

Sản phẩm chính:

Các linh kiện và hàng lắp ráp với hơn 30% thị phần nhập khẩu của các nước đang phát triển là:

- Các loại đèn chân không, bao gồm đèn chân không cho thiết bị điều khiển video, các thiết bị hình ảnh màu với màn hình có tỷ lệ cao-rộng không quá 1.5 và chiều dài đường chéo của màn hình không quá 75 cm (hơn 50% thị phần)
- Các bo mạch đa chiều gồm các thiết bị dẫn điện và ngắt điện (43%)
- Nam châm vĩnh cửu, của các vật liệu khác hơn là kim loại hoặc ferit được kết tụ (41%)
- LCD (39%)
- Các công tắc điện tử gồm các thiết bị bán dẫn và con chip (36%)
- Các thiết bị bán dẫn cảm quang gồm pin voltaic (36%)
- Các bộ phận của điện tử tích hợp và vi mạch điện tử (35%)
- Nam châm vĩnh cửu của ferit được kết tụ (34%)
- Các điện trở cố định cho các thiết bị điều khiển bằng tay với công suất không quá 20W (33%)
- Mạch in gồm có các thành phần dây dẫn, công tắc và các thành phần thụ động khác (33%)
- Các tụ điện có thể thay đổi hoặc điều chỉnh được (31%)
- Linh kiện với 20-30% thị phần nhập khẩu của các nước đang phát triển, nhiều hơn mức 20% thị phần nhập khẩu của các nước đang phát triển là:
 - Mạch in gồm có các thành phần dây dẫn và công tắc (29%)
 - LEDs(27%)
 - Cảm điện (26%)
 - Các thiết bị bán dẫn khác (24%)
 - Ống hiển thị dữ liệu/ đồ họa, đen và trắng hoặc một màu khác (24%)
 - Ổ cắm có công suất nhỏ hơn 1000W cho các mạch in (23%)
 - Các thiết bị bán dẫn cảm quang nhỏ hơn 1W (22%)

- Các thiết bị ống hai cực (22%)

Linh kiện mà thị phần nhập khẩu Châu Âu của các nước đang phát triển hơn gấp đôi là:

- Ống đèn hình tia âm cực gồm có ống màn hình video âm cực với màn hình có độ cao-rộng hơn 1.5
- Ống đèn hình tia âm cực gồm có ống màn hình video âm cực với màn hình có độ cao-rộng nhỏ hơn 1.5 và đường chéo dài hơn 52 cm
- Ống hiển thị dữ liệu/ đồ họa, đen và trắng hoặc một màu khác
- Cầu chì cho dòng điện hơn 63A, cho một điện áp ít hơn 1000V
- Các bộ phận của điện trở điện tử gồm hộp số và phân thể
- Các bộ phận của điện tử tích hợp và vi mạch điện tử
- Các thiết bị bán dẫn khác
- Các bộ phận của ống tia catốt
- Các bộ phận của tụ điện điện tử, cố định, có thể thay đổi được hoặc có thể điều chỉnh được
- Các sản phẩm sau đây cũng có thị phần tăng trưởng:
 - Các tụ điện cố định có công suất sử dụng 50-60hz
 - Các công tắc điện cơ với công suất nhỏ hơn 11A
 - Các van và ống điện tử
 - LCDS
 - Điện trở điện tử cố định cho năng suất sử dụng điện hơn 20W
 - Điện trở điện tử có thể thay đổi được gồm hộp số và phân thể cho công suất hơn 20W
 - Các thành phần bộ nối và công tắc cho một điện áp ít hơn 1000V, cho mạch điện
 - Các công tắc quay với công suất nhỏ hơn 50W
 - Nam châm vĩnh cửu
 - Các bo mạch (đơn hoặc đa chiều) gồm các thiết bị dẫn và công tắc
 - Điện trở điện tử có thể thay đổi được gồm hộp số và phân thể cho các thiết bị sử dụng bằng tay với công suất hơn 20W
 - Các bộ phận của màn hình, và của âm thanh điện tử hoặc thiết bị tín hiệu trực quan với màn hình phẳng công tắc xoay tròn cho một điện áp ít hơn 50V
 - Phích cắm và ổ cắm cho một điện áp ít hơn 1000V, cho mạch in
 - Điện trở điện tử cố định cho các thiết bị bằng tay với năng suất sử dụng điện hơn 20W
 - Các phích cắm và ổ cắm điện với công suất nhỏ hơn 1000W
 - Các phích cắm và ổ cắm điện với công suất nhỏ hơn 1000W cho các dây cáp đồng trục
 - Các thiết bị điện tử cho các mạch điện tử kết nối, đóng mở với công suất không vượt quá 1000W

Điện tử lắp ráp

Bảng 4.8 cho thấy nhập khẩu Châu Âu về điện tử lắp ráp từ các nước đang phát triển. Có thể thấy rằng việc nhập khẩu này đã tăng lên một tỷ lệ trung bình hàng năm gần 33% trong giai đoạn 2002 – 2006, nhanh hơn nhiều so với tăng trưởng trung bình hàng năm 7% của tổng nhập khẩu Châu Âu. Như với linh kiện, các nước đang phát triển đã thấy rõ một thị phần đang tăng lên trong nhập khẩu Châu Âu, từ 12% trong năm 2002 lên đến 28% trong năm 2006. Hà Lan một mình chiếm tới gần 45% tổng nhập khẩu của các nước

đang phát triển, nhưng lưu ý là Hà Lan là một nước trung chuyển chính về lắp ráp. Hà Lan cùng với Anh và Đức, chiếm tới 75% tổng nhập khẩu của các nước đang phát triển. Hầu hết các nước có một sự tăng nhanh trong nhập khẩu đều bắt nguồn từ các nước đang phát triển, mặc dù có một vài trường hợp ngoại lệ, chẳng hạn như Pháp. Sự tăng trưởng lớn nhất được ghi nhận bởi Hà Lan, là phần lớn kết quả của một sự gia tăng di chuyển nguồn cung ứng đến các nước đang phát triển. Điều tương tự cũng áp dụng cho Phần Lan, trong khi trong trường hợp của CH Séc, tăng trưởng nhập khẩu là kết quả của sự tăng trưởng sản xuất thiết bị điện tử trong nước, nguyên nhân do một nhu cầu gia tăng về hàng lắp ráp.

Bảng 4.8 Nhập khẩu Châu Âu về điện tử lắp ráp từ các nước đang phát triển, 2002 – 2006, triệu Euro

| | 2002 | 2003 | 2004 | 2005 | 2006 | Thay đổi (tỉ lệ tăng trưởng hàng năm kết hợp) |
|-------------|-------|-------|-------|-------|--------|---|
| Châu Âu | 3,809 | 3,858 | 5,149 | 8,691 | 11,800 | 32.7% |
| Hà Lan | 719 | 679 | 1,069 | 3,799 | 5,198 | 64.0% |
| Anh | 976 | 735 | 850 | 1,331 | 1,959 | 19.0% |
| Đức | 638 | 653 | 812 | 1,107 | 1,581 | 25.5% |
| Hungary | 479 | 499 | 717 | 547 | 610 | 6.2% |
| CH Séc | 86 | 100 | 110 | 153 | 428 | 49.5% |
| Pháp | 343 | 432 | 443 | 302 | 300 | -3.4% |
| Ái Len | 130 | 182 | 239 | 289 | 283 | 21.5% |
| Phần Lan | 38 | 45 | 84 | 130 | 236 | 57.9% |
| Ý | 101 | 94 | 127 | 137 | 184 | 16.2% |
| Ba Lan | - | - | 140 | 184 | 181 | - |
| Tây Ban Nha | 35 | 45 | 54 | 108 | 163 | 47.0% |
| Thụy Điển | 69 | 84 | 158 | 143 | 151 | 21.7% |
| Bỉ | 38 | 50 | 45 | 41 | 108 | 30.1% |
| Rumani | 24 | 39 | 58 | 68 | 104 | 43.8% |
| Đan Mạch | 52 | 80 | 111 | 209 | 93 | 16.0% |
| Slovakia | 10 | 22 | 29 | 46 | 78 | 67.2% |
| Áo | 26 | 60 | 56 | 37 | 54 | 19.9% |
| Estonia | 8 | 16 | 19 | 19 | 22 | 27.1% |
| Lithuania | 10 | 11 | 4 | 9 | 19 | 15.8% |
| Bungary | 3 | 5 | 6 | 11 | 17 | 54.3% |
| Bồ Đào Nha | 5 | 8 | 12 | 10 | 15 | 31.1% |
| Slovenia | 13 | 13 | 4 | 4 | 7 | -16% |
| Hy Lạp | 4 | 3 | 1 | 1 | 3 | -4.4% |
| Luxembourg | 0 | 0 | 1 | 2 | 3 | 104.7% |
| Cyprus | 1 | 1 | 1 | 3 | 2 | 23.9% |
| Malta | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | -13.4% |
| Latvia | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 29.1% |

Nguồn: Eurostat (2007)

Trung Quốc chiếm 13% tổng nhập khẩu Châu Âu trong năm 2006, sau đó là Malaysia (6%), Costa Rica (4%), Philippines (2%), Thái Lan và Mexico (1%) và Ấn Độ, Indonesia, Brazil, Tunisia (tất cả nhỏ hơn 0.5%). Trong các nước đang phát triển có mức tăng trưởng xuất khẩu cao nhất đến Châu Âu là (xếp theo mức độ tăng trưởng) là CH Dominican, Costa Rica và Malaysia

Các sản phẩm chính

Điện tử lắp ráp với hơn 30% thị phần nhập khẩu từ các nước đang phát triển là các sản phẩm phục vụ cho ngành kế toán và xử lý dữ liệu tự động. Các linh kiện và hàng lắp ráp mà thị phần nhập khẩu Châu Âu của các nước đang phát triển hơn gấp đôi là:

- Các thiết bị văn phòng, các máy rút tiền tự động
- Điện tử lắp ráp cho thiết bị điện cho điện thoại hữu tuyến hoặc điện báo hữu tuyến, bao gồm cho đường dây điện thoại với ống nghe không dây, và cho điện thoại truyền hình
- Điện tử lắp ráp cho các hệ thống hữu tuyến sóng mang điện thoại hoặc điện báo
- Các thiết bị như máy tính điện tử và thiết bị cho các hệ thống thư tín

D. XUẤT KHẨU

Linh kiện điện tử

Như đã thấy ở bảng 4.9, trong giai đoạn 2003 – 2007 tổng xuất khẩu linh kiện Châu Âu đã tăng lên hàng năm 4.4% về giá trị. Trong năm 2007, Châu Âu là một nhà nhập khẩu ròng của linh kiện điện tử với một thiếu hụt thương mại 5.5 tỷ Euro trong năm 2007. Đặc biệt hơn, Châu Âu đã vượt qua sự thiếu hụt thương mại về linh kiện chủ động (5.5 tỷ Euro), linh kiện thụ động (2.5 tỷ Euro), trong khi đối với linh kiện điện cơ Châu Âu đã vượt qua số dư thương mại 2.5 tỷ Euro.

Bảng 4.9 Xuất khẩu Châu Âu về linh kiện điện tử, 2003 – 2007, triệu Euro

| | 2003 | 2004 | 2005 | 2006 | 2007 | Thay đổi (tỉ lệ tăng trưởng hàng năm kết hợp) |
|--------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|---|
| Tổng số | 36.034 | 39.050 | 39.057 | 42.195 | 42.841 | 4,4% |
| Trong khối Châu Âu | 19.181 | 23.441 | 24.623 | 26.361 | 27.705 | 9,6% |
| Ngoài Châu Âu | 11.831 | 9.589 | 8.356 | 9.209 | 8.390 | -8,2% |
| Các nước đang phát triển | 5.022 | 6.021 | 6.078 | 6.624 | 6.746 | 7,7% |

Nguồn: Eurostat (2008)

Đức là nhà xuất khẩu lớn nhất, chiếm gần 1/3 tổng xuất khẩu Châu Âu, theo sau là Anh và Pháp (9 và 11%). Mặc dù Eurostat không thể đưa ra giá trị chính xác của tái xuất khẩu, các chuyên gia ngành xác nhận rằng tái xuất khẩu đóng một vai trò ở Châu Âu. Hầu như tất cả các nước Châu Âu đã thấy một sự tăng lên về giá trị xuất khẩu, mặc dù có một vài trường hợp ngoại lệ như Anh (-3.5% mỗi năm), Áo (-2%), Tây Ban Nha (-

0.4%), Malta (-0.6%) và Ai Len (-0.5%). Nhóm sản phẩm được xuất khẩu lớn nhất trong năm 2007 là linh kiện điện cơ (chiếm 46% tổng xuất khẩu), kế tiếp là linh kiện chủ động (34%) và linh kiện thụ động (21%). Sự tăng trưởng xuất khẩu lớn nhất giữa 2003 và 2007 được thấy rõ bởi linh kiện điện cơ (tăng 8.8% mỗi năm), theo sau là linh kiện chủ động (tăng 1.9%). Hầu hết các sản phẩm được xuất khẩu trong khối Châu Âu (65%). Đức, chiếm tới 16% tổng xuất khẩu Châu Âu, Tây Ban Nha (6%), Mỹ (6%), Pháp (6%) và Ý (6%) là các điểm đến quan trọng nhất cho xuất khẩu Châu Âu.

Điện tử lắp ráp

Bảng 4.10 cho thấy trong giai đoạn 2002 – 2006, tổng xuất khẩu hàng lắp ráp Châu Âu hàng năm đã tăng lên 3%. Châu Âu là một nhà nhập khẩu ròng với một sự thiếu hụt thương mại lớn 9.8 tỷ Euro trong năm 2006.

Bảng 4.10 Xuất khẩu Châu Âu về điện tử lắp ráp, 2002 – 2006, triệu Euro

| | 2002 | 2003 | 2004 | 2005 | 2006 | Thay đổi (tỉ lệ tăng trưởng hàng năm kết hợp) |
|--------------------------|--------|--------|--------|--------|--------|---|
| Tổng số | 28.806 | 24.645 | 24.907 | 28.008 | 32.276 | 2,9% |
| Trong khối Châu Âu | 19.075 | 15.558 | 16.571 | 19.367 | 22.761 | 4,5% |
| Ngoài Châu Âu | 7.653 | 6.921 | 5.506 | 5.533 | 5.923 | -6,2% |
| Các nước đang phát triển | 2.078 | 2.166 | 2.830 | 3.109 | 3.593 | 14,7% |

Nguồn: Eurostat (2007)

Mặc dù Hà Lan được xem như là một vùng trũng về xuất khẩu hàng lắp ráp trong năm 2004, trong năm 2006, Hà Lan lại một lần nữa là nhà xuất khẩu hàng đầu ở Châu Âu, chiếm gần 30% tổng xuất khẩu Châu Âu. Lưu ý là Hà Lan là nước trung chuyển chính về lắp ráp, và các chuyên gia ngành xác nhận rằng tái xuất khẩu cũng đóng một vai trò ở các nước Châu Âu khác, một vai trò được xem là lớn hơn so với linh kiện. Các nhà xuất khẩu chính khác là Đức (20% tổng xuất khẩu Châu Âu) và Anh (18%). Hầu hết các nước Châu Âu có một sự gia tăng về giá trị xuất khẩu, mặc dù có một vài ngoại lệ như Pháp (giảm 12% mỗi năm), Ai Len (giảm 11%) và Hungary (giảm 9%). Hầu hết các sản phẩm được xuất khẩu trong khối Châu Âu (71%), Đức chiếm tới 12% tổng xuất khẩu Châu Âu, Ai Len (8%), Anh (7%), và CH Séc (7%) là những điểm đến quan trọng nhất đối với xuất khẩu Châu Âu.

E. NHỮNG CƠ HỘI VÀ MỐI ĐE DỌA TRONG XUẤT KHẨU

Bên cạnh thị phần gia tăng của các nhà xuất khẩu từ các nước đang phát triển trong việc nhập khẩu của Châu Âu đối với tất cả các nhóm sản phẩm cũng như điện tử lắp ráp, nhưng cơ hội dành cho các nhà xuất khẩu từ các nước đang phát triển là:

- Nhập khẩu Châu Âu đối với tất cả các nhóm sản phẩm từ các nhà xuất khẩu thuộc các nước đang phát triển tăng nhanh.
- Nhiều quốc gia đang phát triển đã nhìn thấy sự phát triển xuất khẩu vào Châu Âu rất lớn trong giai đoạn 2003 – 2007. Tuy nhiên chỉ có thể thấy xuất khẩu từ Nam Phi vào Châu Âu là tăng lớn hơn của Trung Quốc. Những quốc gia khác đã trải qua sự gia tăng đáng kể trong xuất khẩu vào Châu Âu là Ấn Độ, Philippines, Thổ Nhĩ Kỳ và Tunisia.
- Hầu như tất cả các nước Châu Âu đều có sự tăng nhanh về nhập khẩu từ các nước đang phát triển.
- Nhiều sản phẩm có thị phần nhập khẩu từ các nước đang phát triển hơn 20%.
- Rất nhiều sản phẩm có sự tăng trưởng nhanh trong thị phần nhập khẩu các nước đang phát triển.

Mối đe dọa chính của các nhà xuất khẩu thuộc các nước đang phát triển có thể được tóm tắt trong 1 từ: Trung Quốc. Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất thuộc các nước đang phát triển trong tất cả các nhóm sản phẩm, và xuất khẩu của nó vào Châu Âu tăng nhanh trong giai đoạn 2003 – 2007. Vai trò ngày càng tăng của Trung Quốc được xác nhận bởi vài chuyên gia ngành. Giá cả của các nhà cung cấp Trung Quốc thì cực kỳ thấp và cùng một thời điểm chất lượng của họ trở nên tốt hơn, đối lập với vài năm trước đây. Bất cứ một đối thủ cạnh tranh nào chỉ đưa ra các sản phẩm tiêu chuẩn thì hoặc sớm hay muộn sẽ bị gặp rắc rối. Xin tham khảo thêm tài liệu nghiên cứu thị trường của CBI “Hướng dẫn xuất khẩu linh kiện điện tử vào Châu Âu” để biết thêm chi tiết

F. CÁC NGUỒN HỮU ÍCH

- EU Expanding Exports Helpdesk <http://export-help.cec.eu.int> vào phần trade statistics
- Eurostat <http://export.eurostat.cec.eu.int> vào phần “themes” phía bên tay phải trang chủ, sau đó vào “external trade”, vào “data – full view”, vào “external trade – detailed data”
- Understanding Eurostat: hướng dẫn nhanh tới EasyCornext
http://epp.eurostat.ec.europa.eu/newxtweb/assets/User_guide_Easy_Comext_20080117.pdf